TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Hà Nội: Quyết định mới về bảng giá đất

16:34 20/09/2023

Từ ngày 18/9/2023, Hà Nội triển khai thực hiện Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND. Theo quyết định mới đã sửa đổi Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND về bảng giá đất được sử dụng để làm căn cứ trong một số trường hợp...



Hà Nội sửa đổi bảng giá các loại đất áp dụng từ ngày 1/1/2020 đến ngày 31/12/2024

Từ ngày 18/9/2023, Hà Nội triển khai thực hiện Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND về sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành quy định và bảng giá các loại đất áp dụng từ ngày 1/1/2020 đến ngày 31/12/2024.

Quyết định mới đã sửa đổi Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND về bảng giá đất được sử dụng để làm căn cứ trong các trường hợp sau:

Tính tiền sử dụng đất khi Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất ở của hộ gia đình, cá nhân đối với phần diện tích trong hạn mức; cho phép chuyển mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang

đất ở đối với phần diện tích trong hạn mức giao đất ở cho hộ gia đình, cá nhân; tính thuế sử dụng đất;

Tính phí và lệ phí trong quản lý, sử dụng đất đai; tính tiền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tính tiền bồi thường cho Nhà nước khi gây thiệt hại trong quản lý và sử dụng đất đai; tính giá trị quyền sử dụng đất để trả cho người tự nguyện trả lại đất cho Nhà nước đối với trường hợp đất trả lại là đất Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất có thu tiền sử dụng đất, đất thuê trả tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

Sửa đổi Điểm b, Khoản 2, Điều 3 - Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, đối với thửa đất của một chủ sử dụng đất tại vị trí 2, vị trí 3 và vị trí 4 của bảng số 5, 6 (trừ thị trấn Tây Đằng huyện Ba Vì) và bảng số 7 thuộc các khu dân cư cũ (không nằm trong khu đô thị mới, khu đấu giá, cụm công nghiệp hoặc khu công nghiệp) nếu có khoảng cách theo đường hiện trạng từ mốc giới đầu tiên của thửa đất đến đường (phố) có tên trong bảng giá bằng, hoặc hơn 200 m thì giá đất được giảm trừ như sau: Khoảng cách 200 - 300 m, giảm 5% so với giá đất quy định; khoảng cách 300 -400m, giảm 10% so với giá đất quy định; khoảng cách 400 - 500 m, giảm 15% so với giá đất quy định; khoảng cách từ 500 m trở lên, giảm 20% so với giá đất quy định;

Điểm c, Khoản 2, Điều 3 - Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND cũng được sửa đổi, đối với thửa đất của một chủ sử dụng tại các vị trí 2, vị trí 3, vị trí 4 có ngõ nối thông trực tiếp với nhiều đường (phố) được quy định trong bảng giá đất thì giá đất được xác định theo vị trí của đường (phố) có giá cao nhất (có tính đến yếu tố giảm trừ tại Điểm b nếu có);

Điểm a và b, Khoản 3, Điều 3 Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND về chỉ giới hè đường, phố nêu tại Khoản 1, 2, Điều 3 được áp dụng: Đối với trường hợp thửa đất được Nhà nước giao, cho thuê đất mới, chỉ giới hè đường (phố) tính theo chỉ giới đường hiện trạng; đối với trường hợp thửa đất được Nhà nước giao, cho thuê đất mới được thực hiện theo nhiều giai đoạn khác nhau, chỉ giới hè đường (phố) tính theo chỉ giới đường hiện trạng của cả dự án;

Sửa đổi quy định tại Khoản 5, Điều 6 - Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND, thửa đất của chủ sử dụng tại vị trí 4 các phường thuộc thị xã Sơn Tây (Viên Sơn, Trung Hưng, Trung Sơn Trầm) quy định tại bảng 5 được xác định: Trong phạm vi tính từ chỉ giới hè đường (phố) có tên trong bảng giá đến 200 m được xác định theo vị trí 4; ngoài 200 m tính từ chỉ giới hè đường (phố) có tên trong bảng giá xác định giá theo quy định cụ thể tại bảng 9.

Cũng theo Quyết định số 20/2023/QĐ-UBND, bãi bỏ Khoản 4, Điều 6 của Quy định; bãi bỏ cột giá đất "Ngoài phạm vi 200 m" tại các bảng số 7; điều chỉnh, bổ sung, loại bỏ giá đất của một số tuyến đường, phố trong bảng giá đất. Các nội dung khác của Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

PV